

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 177/2023/TLST- DS, ngày 24 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn C- sinh năm: 1972;

Địa chỉ: số 59 đường T, phường T, Quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* 1/ Ông Lê Văn C, sinh năm: 1958;

2/ Anh Lê Văn T, sinh năm: 1986

3/ Chị Lê Thị N –sinh năm 1989

Cùng địa chỉ: khu phố X, thị trấn K, huyện Kiên Lương tỉnh Kiên Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lê Văn C, anh Lê Văn T, chị Lê Thị N thống nhất ngày 01/10/2023 sẽ tháo dỡ toàn bộ tài sản trên đất để trả lại hiện trạng đất trống trên diện tích đất 29.989m² theo giấy chứng nhận BA 093042 cho ông Nguyễn Văn C. Đất tọa lạc tại khu phố X, thị trấn K, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.

Ông Nguyễn Văn C thống nhất hỗ trợ chi phí di dời tài sản, công trình trên đất và thành quả lao động cho ông Lê Văn C số tiền 300.000.000đ (Ba trăm triệu đồng).

Chị N, anh T thống nhất với ý kiến của ông C về việc giao tiền cho ông Lê Văn C; sau khi ông C nhận tiền hỗ trợ sẽ chấp hành việc di dời tài sản, giao trả đất cho nguyên đơn.

Khi ông C và các con ông C di dời tài sản, giao trả đất thì ông C mới giao tiền hỗ trợ.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả số tiền nêu trên, thì người phải thi hành án còn phải trả cho người được thi hành án số tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ, ông C tự nguyện nộp hết. Khấu trừ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0006879 ngày 23/02/2023 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Kiên Lương, hoàn trả cho ông C số tiền 150.000đ.

Ông Lê Văn C được nhận số tiền hỗ trợ 300.000.000đ nhưng do là người cao tuổi theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội và có đơn xin miễn án phí nên được miễn tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Minh